















## BẢNG BÁO GIÁ BƠM CHÌM - HCP PUMP



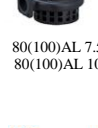






(GIÁ CHƯA BAO GỒM THUẾ VAT - ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01/02/2022)









TT	MODEL	CÔNG SUẤT * HỌNG XÃ	NGUỒN (phase)	ỐNG CO MẶT BÍCH	BỘ COUPLING	TIÊU CHUẨN		GIÁ BÁN CHƯA VAT		HÌNH ẢNH
						C.ÁP (H=m)	LƯU LƯỢNG (m <sup>3</sup> /h)	KHÔNG PHẠO	CÓ PHẠO	
<b>SERIE : POND - BƠM CHÌM NƯỚC DÂN DỤNG 1 PHASE - 2POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
1	POND-100A	100W*1"	220V	15.20.25mm kèm theo		4.5	3	2,530,000		
2	POND-150A	150W*1"	220V	15.20.25.32mm		6.5	3.6	2,630,000		
<b>SERIE : POND S : BƠM CHÌM NƯỚC BIỂN 1 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
3	POND-S250	250W*1.5"	220V	32.40mm kèm theo		6.5	6	3,310,000		
<b>SERIE : A - BƠM NƯỚC THẢI SẠCH THÔNG DỤNG 1 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
4	A-05L	0.5HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T2-50	6.5	9	BỎ MẪU		
5	A-21	1HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T2-50	10	10.2	5,890,000		
6	A-31	1HP*3"	220V	EF3-130 kèm theo	X	7	18	6,250,000		
<b>SERIE : A - BƠM NƯỚC THẢI SẠCH THÔNG DỤNG 3 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
7	A-05L	0.5HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T2-50	6.5	9	BỎ MẪU		
8	A-21	1HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T2-50	10	10.8	5,890,000		
9	A-31	1HP*3"	380V	EF3-130 kèm theo	X	7	18	6,250,000		
<b>SERIE : F - BƠM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC 1 PHA - 2 POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
10	F-05U	0.5HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T2-50	6	9	5,010,000	5,480,000	
11	F-21U	1HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T2-50	8	12	5,180,000	5,660,000	
12	F-21P	1HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T2-50	9	12	6,040,000	6,510,000	
13	F-31U	1HP*3"	220V	EF3-130 kèm theo	X	6.5	18	6,040,000	6,510,000	
<b>SERIE : F - BƠM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC 3 PHA - 2 POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
14	F-05U	0.5HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T2-50	6	9	5,010,000		
15	F-21U	1HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T2-50	8	12	5,180,000		
16	F-21P	1HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T2-50	9	12	6,040,000		
17	F-31U	1HP*3"	380V	EF3-130 kèm theo	X	6.5	18	6,040,000		
<b>SERIE : AN - BƠM NƯỚC THẢI SẠCH THÔNG DỤNG 1 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
18	AN-21.5	1½HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T2-50	15	9.6	6,680,000	7,160,000	
19	AN-22	2HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T50E-E5	18.5	15	11,600,000	12,550,000	
20	AN-23	3HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T50E-E5	10.5	30	13,460,000	14,420,000	
21	AN-32	2HP*3"	220V	EB3-130	T2-80	23.5	18	11,600,000	12,550,000	
22	AN-33	3HP*3"	220V	EB3-130	T2-80	15.5	30	12,380,000	13,340,000	
23	AN-43	3HP*4"	220V	EB4-175(145)	T100(80)BH	11.5	42	12,380,000	13,340,000	
<b>SERIE : AN - BƠM NƯỚC THẢI SẠCH THÔNG DỤNG 3 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
24	AN-21.5	1½HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T2-50	15	9.6	6,170,000		


TT	MODEL	CÔNG SUẤT * HỌNG XÃ	NGUỒN (phase)	ỐNG CƠ MẶT BÍCH	BỘ COUPLING	TIÊU CHUẨN		GIÁ BÁN CHƯA VAT		HÌNH ẢNH
						C.ÁP (H=m)	LƯU LƯỢNG (m3/h)	KHÔNG PHAO	CÓ PHAO	
25	AN-22	2HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T50E-E5	18.5	15	10,520,000		 AN-35
26	AN-23	3HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T50E-E5	10.5	30	12,290,000		
27	AN-32	2HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	23.5	18	10,520,000		
28	AN-33	3HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	15.5	30	11,060,000		
29	AN-43	3HP*4"	380V	EB4-175(145)A	T100(80)BH	11.5	42	11,060,000		
30	AN-35	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	19	36	13,370,000		
<b>SERIE : FN - BOM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC 1 PHA - 2 POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
31	FN-22U	2HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T-50E	14	12	10,810,000	11,770,000	 FN-22U
32	FN-32U	2HP*3"	220V	EB3-130	T2-80	8.5	24	10,810,000	11,770,000	
33	FN-33U	3HP*3"	220V	EB3-130	T2-80	12.5	24	11,690,000	12,650,000	
34	FN-32P	2HP*3"	220V	EB3-130	T2-80	8.5	38	11,300,000	12,250,000	
35	FN-33P	3HP*3"	220V	EB3-130	T2-80	12.5	38	12,170,000	13,130,000	
<b>SERIE : FN - BOM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC 3 PHA - 2 POLE XUẤT XỨ TRUNG QUỐC</b>										
36	FN-22U	2HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T-50E	14	12	9,830,000		 FN-32P FN-33P
37	FN-32U	2HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	8.5	24	9,830,000		
38	FN-33U	3HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	12.5	24	10,610,000		
39	FN-35U	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	16.5	30	12,580,000		
40	FN-32P	2HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	8.5	36	10,330,000		
41	FN-33P	3HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	12.5	36	11,200,000		
42	FN-35P	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	19	36	13,170,000		
<b>SERIE : AFU - BOM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC 1 PHA - 2 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>										
43	50AFU2.4	0.5HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T2-50	6	9	7,070,000		 50AFU2.4 50AFU2.8
44	50AFU2.8	1HP*2"	220V	EF2-96 kèm theo	T2-50	8	12	7,700,000		
<b>SERIE : AFU - BOM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC 3 PHA - 2 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>										
45	50AFU2.4	0.5HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T2-50	6	9	7,070,000		 80AFU21.5 *80AFU21.5L 80AFU22.2 *80AFU22.2L
46	50AFU2.4L	0.5HP*2"	380V	EB2-96	T50F	4	13.2	7,570,000		
47	50AFU2.8	1HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T2-50	8	12	7,700,000		
48	50AFU2.8L	1HP*2"	380V	EB2-96	T50F	6.5	15	7,730,000		
49	50AFU21.5	2HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T-50E	14	12	12,070,000	14,270,000	
50	50AFU21.5L	2HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T-50E	14	12	13,660,000	15,860,000	
51	80AFU21.5	2HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	8.5	24	12,740,000	14,940,000	
52	*80AFU21.5L	2HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	4.5	30	13,660,000	15,860,000	
53	80AFU22.2	3HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	12.5	24	15,000,000	17,190,000	
54	*80AFU22.2L	3HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	7	30	14,810,000	17,010,000	
55	80AFU23.7A	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	16.5	30	16,870,000		
56	80AFU23.7LA	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	10.5	36	19,580,000		
57	80AFU25.5	7½HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	19.5	36	28,120,000		


TT	MODEL	CÔNG SUẤT * HỌNG XÃ	NGUỒN (phase)	ỐNG CƠ MẶT BÍCH	BỘ COUPLING	TIÊU CHUẨN		GIÁ BÁN CHƯA VAT		HÌNH ẢNH
						C.ÁP (H=m)	LƯU LƯỢNG (m3/h)	KHÔNG PHAO	CÓ PHAO	
58	80AFU25.5L	7½HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	13	48	29,570,000		80AFU23.7 80AFU23.7A 80AFU25.5 80AFU27.5
59	80AFU27.5	10HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	24.5	36	31,870,000		
60	80AFU27.5L	10HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	17.5	48	33,460,000		
61	80AFU211	15HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	31.5	36	37,490,000		
62	80AFU211L	15HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	24.5	48	40,320,000		
<b>SERIE : AFP - BƠM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC 3 PHA - 2 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
63	80AFP21.5	2HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	8	36	12,740,000	14,930,000	 
64	80AFP22.2	3HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	12	36	15,000,000	17,190,000	
65	80AFP23.7A	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	20.5	36	18,180,000		SERIE AFP   
66	80(100)AFP25.5	7½HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	28	36	30,370,000		
67	80(100)AFP25.5	7½HP*4"	380V	EB4-175(145)	T100(80)BH	21.5	60	30,370,000		
68	80(100)AFP27.5	10HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	36	36	33,250,000	35,340,000	
69	80(100)AFP27.5	10HP*4"	380V	EB4-175(145)	T100(80)BH	29.5	60	33,250,000	35,340,000	
70	80(100)AFP211	15HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	46	36	39,680,000		
71	80(100)AFP211	15HP*4"	380V	EB4-175(145)	T100(80)BH	39.5	60	39,680,000		
<b>SERIE : AFC - BƠM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC 3 PHA - 2 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
72	80AFC21.5	2HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	7.5	25	15,600,000	17,800,000	
73	80AFC22.2	3HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	11	36	17,330,000	19,530,000	
74	80AFC23.7A	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	19	62	22,580,000		
75	80AFC42.2	3HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	8.5	26	27,110,000		
76	80(100)AFC43.7	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	12.5	43	31,390,000		
77	100(150)AFC45.5	7.5HP* 3"	380V	EB4-175A	T100B	13.5	44	46,880,000		
78	100(150)AFC45.5	7.5HP* 4"	380V	EB4-175A	T100B	13.5	35	46,880,000		
79	100(150)AFC47.5	10HP 6"	380V	EB4-175A	T100B	13	43	56,060,000		
<b>SERIE : AFU - BƠM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC 1 PHA - 4 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
80	50AFU4.4	0.5HP*2"	220V	EB2-96	T50F	3.5	15	11,800,000		50AFU4.4 50AFU4.8
81	50AFU4.8	1HP*2"	220V	EB2-96	T50F	5	18	12,580,000		
<b>SERIE : AFU - BƠM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC 3 PHA - 4 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
82	50AFU4.4	0.5HP*2"	380V	EB2-96	T50F	3.5	15	11,580,000	12,600,000	 
83	50AFU4.8	1HP*2"	380V	EB2-96	T50F	5	18	12,350,000	13,370,000	
84	80AFU41.5	2HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	5	36	19,720,000	21,920,000	
85	80AFU42.2	3HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	7	36	24,340,000		
86	80AFU43.7	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	10	36	29,190,000		
87	100AFU45.5	7½HP*4"	380V	EB4-175A	T100B	11	60	43,070,000		80AFP/U41.5 80AFP/U42.2 80(100)AFP43.7
88	100AFU47.5	10HP*4"	380V	EB4-175A	T100B	13.5	60	51,550,000		
<b>SERIE : AFP - BƠM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC 3 PHA - 4 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
89	80AFP41.5	2HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	8	30	19,720,000	21,920,000	

TT	MODEL	CÔNG SUẤT * HỌNG XÃ	NGUỒN (phase)	ỐNG CƠ MẶT BÍCH	BỘ COUPLING	TIÊU CHUẨN		GIÁ BÁN CHƯA VAT		HÌNH ẢNH
						C.ÁP (H=m)	LƯU LƯỢNG (m3/h)	KHÔNG PHAO	CÓ PHAO	
90	80AFP42.2	3HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	7	36	24,340,000		
91	80(100)AFP43.7	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	14.5	36	29,190,000		
92	80(100)AFP43.7	5HP*4"	380V	EB4-175(145)	T100(80)BH	11.5	60	29,190,000		
<b>SERIE : AF - BOM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC 3 PHA - 4 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>										
93	100(150)AFE45.5	7.5HP*4" 4"(T100B)	380V	EB4-175A	4"-T100B	16	60	43,070,000		AF-55AE AF-75E
94	100(150)AFE45.5	7.5HP*6" T150 (100)B	380V	EB6-240(165)	6"-T150 (100)B	16	60	43,070,000		
95	100(150)AFE47.5	10HP*4" 4"(T100B)	380V	EB4-175A	4"-T100B	18	60	51,550,000		
96	100(150)AFE47.5	10HP*6" T150(100)B	380V	EB6-240(165)	6"-T150 (100)B	18	60	51,550,000		
97	100(150)AFE411	15HP-4"	380V	EB4-175A	4"-T100BH	24	60	63,600,000		
98	100(150)AFE411	15HP-6"	380V	EB6-240(165)	6"-T150 (100)BH	15.5	150	63,600,000		
99	100(150)AFE415	20HP-4"	380V	EB4-175A	4"-T100BH	29	60	68,990,000		
100	100(150)AFE415	20HP-6"	380V	EB6-240(165)	6"-T150 (100)BH	21	150	68,990,000		
101	100(150)AFE422	30HP-4"	380V	EB4-175A	4"-T100BH	35.5	60	122,300,000		
102	100(150)AFE422	30HP-6"	380V	EB6-240(165)	6"-T150 (100)BH	27.5	150	122,300,000		
103	100(150)AFE430	40HP-4"	380V	EB4-175A	4"-T100BH	27.5	150	134,530,000		
104	100(150)AFE430	40HP-6"	380V	EB6-240(165)	6"-T150 (100)BH	27.5	150	134,530,000		
105	150(200)AFE422	30HP 6"	380V	6" EB6-240A	T150A T200(150)A	19.5	270	122,300,000		
106	150(200)AFE422	30HP 8"	380V	8" EB8-290(240)A	T150A T200(150)A	19.5	270	122,300,000		
107	150(200)AFE430	40HP 6"	380V	6" EB6-240A	T150A T200(150)A	25	270	134,530,000		
108	150(200)AFE430	40HP 8"	380V	8" EB8-290(240)A	T150A T200(150)A	25	270	134,530,000		
109	AF-610	10HP*6"	380V	EB6-240	T150	11	150	58,860,000		
110	AF-815A	15HP*8"	380V	EB8-290	T200	10	270	103,590,000		
111	AF-820A	20HP*8"	380V	EB8-290	T200	14	270	110,040,000		
<b>SERIE : AF - BOM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC CÔNG SUẤT LỚN 3 PHA - 4 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>										
112	AF-850	50HP*8"	380V	EB8-290(240)	T200E	29	270	448,450,000		
113	AF-860	60HP*8"	380V	EB8-290(240)	T200E	34	270	499,410,000		
114	AF-1030S	30HP*10"	380V	EB10-355	T250	14	420	366,910,000		AF-1030S AF-1040 AF-1050 AF-1060 AF-1430 AF-1440
115	AF-1040	40HP*10"	380V	EB10-355	T250	17	420	397,490,000		
116	AF-1050	50HP*10"	380V	EB10-355	T250	22	420	407,680,000		
117	AF-1430	30HP*14"	380V	EB14-445	T350	6.5	840	407,680,000		
118	AF-1440	40HP*14"	380V	EB14-445	T350	8.5	840	428,060,000		
119	AF-1650	50HP*16"	380V	EB16-510(445)	T400	7.5	1200	444,370,000		
120	AF-1660	60HP*16"	380V	EB16-510(445)	T400	9	1200	460,680,000		
<b>SERIE : AL - BOM CHÌM NƯỚC THẢI RÁC GANG ĐÚC 3 PHA - 2 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>										
121	50AL21.5	2HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T50E+E5	12	24	12,700,000		

TT	MODEL	CÔNG SUẤT * HỌNG XÃ	NGUỒN (phase)	ỐNG CƠ MẶT BÍCH	BỘ COUPLING	TIÊU CHUẨN		GIÁ BÁN CHƯA VAT		HÌNH ẢNH
						C.ÁP (H=m)	LƯU LƯỢNG (m3/h)	KHÔNG PHAO	CÓ PHAO	
122	50AL22.2	3HP*2"	380V	EF2-96 kèm theo	T50E+E5	17.5	24	14,700,000		 80AL21.5 80AL22.2   80AL 5HP 80AL 10HP   80(100)AL 7.5HP 80(100)AL 10HP
123	80AL21.5	3HP*2"	380V	EB3-130	T2-80	8	36	13,700,000		
124	80AL22.2	3HP*3"	380V	EB3-130	T2-80	12	36	15,760,000		
125	80AL23.7A	5HP*3"	380V	EB3-150A	T80D	20.5	36	21,730,000		
126	80(100)AL25.5	7½HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	28	36	36,440,000		
127	80(100)AL25.5	7½HP*4"	380V	EB4-175(145)	T100(80)BH	21.5	60	36,440,000		
128	80(100)AL27.5	10HP*3"	380V	EB3-150A	T80DH	36	36	41,430,000		
129	80(100)AL27.5	10HP*4"	380V	EB4-175(145)	T100(80)BH	29.5	60	41,430,000		
<b>SERIE : SS-SF - BOM CHÌM NƯỚC THẢI BẰNG INOX ĐÚC 1 PHA - 2 POLE XUẤT XỬ TRUNG QUỐC</b>										
130	50SA2.4A	0.5HP*2"	220V	ESF2-96J kèm theo	ST2-50	7	7.2	11,130,000		 SA 0.5-1HP
131	50SA2.8A	1HP*2"	220V	ESF2-96K kèm theo	ST2-50	10	10.2	11,700,000		
132	50SFU2.4A	0.5HP*2"	220V	ESF2-96J kèm theo	ST2-50	6	9	11,130,000		
133	50SFU2.8A	1HP*2"	220V	ESF2-96K kèm theo	ST2-50	8	12	11,700,000		
<b>SERIE : SS-SF - BOM CHÌM NƯỚC THẢI BẰNG INOX ĐÚC 3 PHA - 2 POLE XUẤT XỬ TRUNG QUỐC</b>										
134	50SA2.4A	0.5HP*2"	380V	ESF2-96J kèm theo	ST2-50	7	7.2	11,130,000		 SFU 0.5-1HP
135	50SA2.8A	1HP*2"	380V	ESF2-96K kèm theo	ST2-50	10	10.2	11,700,000		
136	50SFU2.4A	0.5HP*2"	380V	ESF2-96J kèm theo	ST2-50	6	9	11,130,000		
137	50SFU2.8A	1HP*2"	380V	ESF2-96K kèm theo	ST2-50	8	12	11,700,000		
<b>SERIE : SFU-SFP - BOM CHÌM NƯỚC THẢI BẰNG INOX ĐÚC 316 1 PHA - 2 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
138	80SFU21.5	2HP*3"	220V	ESB3-130K	ST2-80	8.5	24	30,780,000		
139	80SFU22.2	3HP*3"	220V	ESB3-130K	ST2-80	13	24	33,280,000		
140	80SFP21.5	2HP*3"	220V	ESB3-130K	ST2-80	8.5	36	30,780,000		
141	80SFP22.2	3HP*3"	220V	ESB3-130K	ST2-80	13	36	33,280,000		
<b>SERIE : SFU-SFP - BOM CHÌM NƯỚC THẢI BẰNG INOX ĐÚC 316 3 PHA - 2 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
142	80SFU21.5	2HP*3"	380V	ESB3-130K	ST2-80	8.5	24	25,020,000		 SFU 2-15HP
143	80SFU22.2	3HP*3"	380V	ESB3-130K	ST2-80	13	24	27,520,000		
144	80SFU23.7	5HP*3"	380V	ESB3-150K	ST-80DH	17.5	30	34,650,000		
145	80SFU25.5	7½HP*3"	380V	ESB3-150K	ST-80DH	21	36	63,830,000		
146	80SFU27.5	10HP*3"	380V	ESB3-150K	ST-80DH	26	36	65,230,000		 SFP 2-15HP
147	80SFU211	15HP*3"	380V	ESB3-150K	ST-80DH	33	36	78,270,000		
148	80SFP21.5	2HP*3"	380V	ESB3-130K	ST2-80	8.5	36	25,020,000		 SFP 2-15HP
149	80SFP22.2	3HP*3"	380V	ESB3-130K	ST2-80	13	36	27,520,000		
150	80SFP23.7	5HP*3"	380V	ESB3-150K	ST-80DH	20.5	36	34,650,000		
151	80(100)SFP25.5	7½HP*3"	380V	ESB3-150K	ST-80DH	28	36	63,830,000		
152	80(100)SFP25.5	7½HP*4"	380V	ESB4-175(145)K	ST100(80)BH	21.5	60	63,830,000		
153	80(100)SFP27.5	10HP*3"	380V	ESB3-150K	ST-80DH	46	36	65,230,000		
154	80(100)SFP27.5	10HP*4"	380V	ESB4-175(145)K	ST100(80)BH	29.5	60	65,230,000		

TT	MODEL	CÔNG SUẤT * HỌNG XÃ	NGUỒN (phase)	ỐNG CƠ MẶT BÍCH	BỘ COUPLING	TIÊU CHUẨN		GIÁ BÁN CHƯA VAT		HÌNH ẢNH
						C.ÁP (H=m)	LƯU LƯỢNG (m3/h)	KHÔNG PHAO	CÓ PHAO	
155	80(100)SFP211	15HP*3"	380V	ESB3-150K	ST-80DH	46	36	78,270,000		
156	80(100)SFP211	15HP*4"	380V	ESB4-175(145)K	ST100(80)BH	39.5	60	78,270,000		 
<b>SERIE : GF - BƠM CHÌM NƯỚC THẢI CẮT RÁC 3 PHASE - 2 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
157	32GF21.0	1.2HP*1 1/4"	220V	EF11/4-84 kèm theo	T2-32(50)	17	3.6	15,900,000	17,020,000	
158	32GF21.0	1.2HP*1 1/4"	380V	EF11/4-84 kèm theo	T2-32(50)	17	3.6	14,880,000	16,960,000	
159	32GF21.5	2HP*1 1/4"	380V	EF11/4-84 kèm theo	T2-32(50)	23	3.6	21,790,000	23,870,000	32GF22.2
160	32GF22.2	3HP*1 1/4"	380V	EF11/4-84 kèm theo	T2-32(50)	29	3.6	23,750,000	25,840,000	 
161	50GF22.2	3HP*2"	380V	EB2-120	T50F	19	12	29,610,000		
162	50GF23.7	5HP*2"	380V	EB2-120	T50F	26	12	33,430,000		50GF22.2 50GF23.7
<b>SERIE : LA - BƠM ĐỘNG TRỤC - WELL TYPE 3 PHASE - 4 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
163	LA-2250	50HP*22"	380V			4	2280	582,980,000		 
164	LA-2260	60HP*22"	380V			6	1800	628,850,000		
165	LA-2875	75HP*28"	380V			3.5	3600	1,180,950,000		
166	LA-28100	100HP*28"	380V			4	4200	1,257,690,000		
<b>SERIE : LA - BƠM ĐỘNG TRỤC - STAND TYPE 3 PHASE - 4 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
167	LA-2250	50HP*22"	380V			4	2280	690,000,000		 
168	LA-2260	60HP*22"	380V			6	1800	735,860,000		
169	LA-2875	75HP*28"	380V			3.5	3600	1,318,950,000		
170	LA-28100	100HP*28"	380V			4	4200	1,395,280,000		
<b>SERIE : HD - BƠM HỒ MÓNG XÂY DỰNG 1 PHASE - 2 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
171	50HD21.1	2HP*2"	220V			13.5	12	19,820,000		 
172	50HD21.5	2HP*3"	220V	LOH2-98	LKF2-120*98	15	15	18,960,000		
173	50HD22.2	3HP*3"	220V	LOH2-98	LKF2-120*98	19	18	20,920,000		 
174	80HD21.5	2HP*3"	220V	LOH3-98	LKF3-150*98	10	30	18,960,000		
175	80HD22.2	3HP*3"	220V	LOH3-98	LKF3-150*98	14	30	20,920,000		
<b>SERIE : HD - BƠM HỒ MÓNG XÂY DỰNG 3 PHASE - 2 POLE XUẤT XỬ ĐÀI LOAN</b>										
176	50HD21.1	2HP*2"	380V			13.5	12	18,620,000		
177	50HD21.5	2HP*3"	380V	LOH2-98	LKF2-120*98	15	15	17,850,000		
178	50HD22.2	3HP*3"	380V	LOH2-98	LKF2-120*98	19	18	19,600,000		
179	80HD21.5	2HP*3"	380V	LOH3-98	LKF3-150*98	10	30	17,850,000		
180	80HD22.2	3HP*3"	380V	LOH3-98	LKF3-150*98	14	30	19,600,000		
181	80HD23.7	5HP*3"	380V	LOH3-98	LKF3-150*98	21.5	30	24,170,000		 
182	80HD25.5	7.5HP*3"	380V	LOH3-127	LKF3-150*127	28	30	46,350,000		
183	100HD23.7	5HP*4"	380V	LOH4-98	LKF4-175*98	12.5	60	24,960,000		
184	100HD25.5	7.5HP*4"	380V	LOH4-127	LKF4-175*127	19	60	44,700,000		
185	100HD27.5	10HP*4"	380V	LOH4-127	LKF4-175*127	25	60	47,390,000		
186	150HD25.5	7.5HP*6"	380V	LOH6-127	LKF6-240*127	12	90	47,570,000		

TT	MODEL	CÔNG SUẤT * HỌNG XÃ	NGUỒN (phase)	ỐNG CƠ MẶT BÍCH	BỘ COUPLING	TIÊU CHUẨN		GIÁ BÁN CHƯA VAT		HÌNH ẢNH	
						C.ÁP (H=m)	LƯU LƯỢNG (m3/h)	KHÔNG PHAO	CÓ PHAO		
187	150HD27.5	10HP*6"	380V	LOH6-127	LKF6-240*127	17	90	52,150,000		   <p>100AGH25.5 100AGN27.5 150AGL25.5 150AGL27.5</p>    <p>L-350A L-41A</p>    <p>L-62A L-63A</p>    <p>L-200A L-250A L-300A</p>  	
188	100HD211	15HP*4"	380V	LOH4-145	LKF4-175*145	35	60	66,870,000			
189	150HD215	20HP*6"	380V	LOH6-145	LKF6-240*145	35	90	80,680,000			
190	150BD222	30HP*6"	380V	LOH6-185	LOC6-240*185	37	120	87,360,000			
<b>SERIE : HD(AG) - BOM HỒ MÓNG XÂY DỰNG 1 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>											
191	80HDG21.5	2HP*3"	220V	LOH3-98	LKF3-150*98	9	30	29,350,000			
192	80HDG22.2	3HP*3"	220V	LOH3-98	LKF3-150*98	13	30	31,580,000			
<b>SERIE : HD(AG - AGN) BƠM HỒ MÓNG XÂY DỰNG 3 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>											
193	80HDG21.5	2HP*3"	380V	LOH3-98	LKF3-150*98	9	30	28,030,000			
194	80HDG22.2	3HP*3"	380V	LOH3-98	LKF3-150*98	13	30	30,170,000			
195	80HDG23.7	5HP*3"	380V	LOH3-98	LKF3-150*98	21	30	35,880,000			
196	80HDG25.5	7.5HP*3"	380V	LOH3-127	LKF3-150*127	27	30	64,510,000			
197	100HDG25.5	7.5HP*4"	380V	LOH4-127	LKF4-175*127	18	60	62,380,000			
198	100HDG27.5	10HP*4"	380V	LOH4-127	LKF4-175*127	24	60	65,690,000			
199	150HDG25.5	7.5HP*6"	380V	LOH6-127	LKF6-240*127	11	90	64,720,000			
200	150HDG27.5	10HP*6"	380V	LOH6-127	LKF6-240*127	16	90	67,880,000			
<b>SERIE : L - BƠM LƯU LƯỢNG LỚN 1 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>											
201	L-405A	0.5HP*3.5"	220V	L2F4(3.5)-150		1.5	42	12,460,000			
202	L-41A	1HP*3.5"4"	220V	L2F4(3.5)-150		3	42	13,470,000			
<b>SERIE : L - BƠM LƯU LƯỢNG LỚN 3 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>											
203	L-405A	0.5HP*3.5"	380V	L2F4(3.5)-150		1.5	42	12,460,000			
204	L-41A	1HP*3.5"4"	380V	L2F4(3.5)-150		3	42	13,470,000			
<b>SERIE : L - BƠM LƯU LƯỢNG LỚN 3 PHASE - 4 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>											
205	L-62A	2HP*6"	380V			2	120	21,550,000			
206	L-63A	3HP*6"	380V			2.5	120	22,340,000			
207	L-200A	7.5HP*8"	380V			4	210	45,520,000			
208	L-250A	10HP*10"	380V			4	330	59,180,000			
209	L-300B	15HP*12"	380V			4.5	420	85,090,000			
<b>SERIE : IC - BƠM SỬ DỤNG CHÌM HOẶC ĐẶT NỔI TRÊN CẠN - 2 POLE TRUNG QUỐC</b>											
210	IC-32B	2HP*3"	220V	L2F3-125		10	30	15,550,000			
211	IC-32B	2HP*3"	380V	L2F3-125		14	30	14,840,000			
212	IC-43B	3HP*3.5"	380V	L2F4(3.5)-150		9.5	48	16,100,000			
213	IC-45B	5HP*3.5"	380V	L2F4(3.5)-150		9.5	60	18,090,000			
<b>SERIE : IC - BƠM SỬ DỤNG CHÌM HOẶC ĐẶT NỔI TRÊN CẠN 1 PHASE - 2 POLE XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>											
210	IC-215	1.5HP*2"	220V			13.5	12	14,520,000			
211	IC-32B	2HP*3"	220V	L2F3-125		10	30	18,220,000			
212	IC-33B	3HP*3"	220V	L2F3-125		14	30	19,120,000			

TT	MODEL	CÔNG SUẤT * HỌNG XÃ	NGUỒN (phase)	ỐNG CƠ MẶT BÍCH	BỘ COUPLING	TIÊU CHUẨN		GIÁ BÁN CHƯA VAT		HÌNH ẢNH
						C.ÁP (H=m)	LƯU LƯỢNG (m3/h)	KHÔNG PHAO	CÓ PHAO	
213	IC-43B	3HP*3.5"4"	220V	L2F4(3.5)-150		9.5	48	19,120,000		
<b>SERIE : IC - BƠM SỬ DỤNG CHÌM HOẶC NỒI 3 PHA XUẤT XỨ ĐÀI LOAN</b>										
214	IC-215	1.5HP*2"	380V			13.5	12	13,410,000		
215	IC-32B	2HP*3"	380V	L2F3-125		10	30	16,840,000		
216	IC-33B	3HP*3"	380V	L2F3-125		14	30	17,520,000		
217	IC-43B	3HP*3.5"	380V	L2F4(3.5)-150		9.5	48	17,520,000		
218	IC-45B	5HP*3.5"	380V	L2F4(3.5)-150		9.5	60	20,520,000		
219	IC-48	7.5HP*4"	380V	LKF4-175*127		19	60	49,050,000		
220	IC-68	7.5HP*6"	380V	LKF6-240*127		12	90	51,050,000		
221	IC-410	10HP*4"	380V	LKF4-175*127		25	60	53,050,000		
222	IC-610	10HP*6"	380V	LKF6-240*127		17	90	60,060,000		

**GHI CHÚ :**

- 1/ Giá trên chưa bao gồm thuế GTGT
- 2/ XUẤT XỨ : HCP PUMP - TAIWAN- CHINA
- 3/ Hàng nhập khẩu đầy đủ CO, CQ